

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày: 27-11-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Công Mẫn;

2. Ông Võ Thành Dương;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố G, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Kim T, sinh ngày 11/8/1990, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu phố I, phường B thành phố G, tỉnh Tiền Giang; Căn cước công dân số 082090010628 ngày cấp: 02/5/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Võ Trí T1 (đã chết) và bà Huỳnh Thị Bích N, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/5/2024, chuyển tạm giam ngày 02/6/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố G, tỉnh tiền G, có mặt tại phiên tòa;

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Anh Bùi Minh K, sinh ngày 28/6/2006; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Anh Bùi Văn N1, sinh ngày 07/11/2010; (có mặt)

Người đại diện hợp pháp: Bà Ngô Thị B, sinh năm 1966; (có mặt)
Cùng nơi cư trú: ấp B, xã B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

** Người làm chứng:*

Ông Trương Hữu T2, sinh năm: 1966; (vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố I, phường B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2023, loại ma túy mà bị cáo T sử dụng là ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Bị cáo lên mạng xã hội tìm hiểu về loại ma túy có tên gọi là “cỏ Mỹ” thì tìm thấy thông tin của người bán. Với mục đích mua ma túy “cỏ Mỹ” về để bán lại cho con nghiện để kiếm lời, vào ngày 22/5/2024, bị cáo T liên hệ với người bán (không rõ họ tên, địa chỉ) để đặt mua loại ma túy này với số tiền 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng. Bị cáo T tìm đến điểm chuyển tiền hộ rồi chuyển khoản cho người bán, sau đó người bán đóng gói ma túy rồi gửi xe buýt từ Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố G cho bị cáo T đi lấy.

Vào ngày 23/5/2024, Bùi Minh K liên hệ với bị cáo T qua tài khoản “Facebook” của bị cáo T có tên “Biết Về Đ” để hỏi mua ma túy “cỏ Mỹ”. K đến nhà bị cáo thì bị cáo lấy từ số ma túy “cỏ Mỹ” đã mua về trước đó một lượng nhỏ, bỏ vào gói ny-lon rồi bán cho K với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

Vào buổi sáng ngày 24/5/2024, K và Bùi Văn N1 (sinh ngày 07/11/2010) bàn bạc rồi thống nhất mua ma túy loại “cỏ Mỹ” để sử dụng; K, N1 hùn mỗi người 50.000 (năm mươi nghìn) đồng, Nghĩa là người giữ tiền rồi cả hai cùng đi đến nhà bị cáo để mua ma túy. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ở nhà thì có K, N1 đến; N1 trực tiếp hỏi mua 02 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Bị cáo kêu N1, K đứng trước cửa chờ rồi đi vào trong lấy ma túy bỏ vào 02 gói ny-lon nhỏ rồi đem ra đưa cho N1; K, N1 hùn mỗi người 50.000 (năm mươi nghìn) đồng để N1 đưa cho bị cáo T số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Khi N1 vừa nhận ma túy từ bị cáo T thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an thành phố G phối hợp Công an P, thành phố G phát hiện bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T.

Đồ vật, tài liệu thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang gồm:

- 02 (hai) gói ny-lon trong suốt, có 03 mặt cạnh được hàn kín, 01 mặt cạnh được dán kín, bên trong có thảo mộc khô cắt nhỏ nghi vấn là ma túy, bị cáo T khai đây là ma túy loại “Cỏ mỹ” - được niêm phong theo đúng quy định.

- Tiền Việt Nam: 100.000 (một trăm nghìn) đồng, gồm 02 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

Đến 12 giờ 40 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố G tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Huỳnh Kim T, kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ các vật chứng, đồ vật liên quan gồm:

- 01 (một) gói ny-lon dạng túi zip màu bạc được bóp kín, bên trong có chứa chất thảo mộc khô cắt nhỏ nghi vấn là ma túy, bị cáo T khai là ma túy loại “Cỏ mỹ” – được niêm phong theo đúng quy định.

- 10 (mười) gói ny-lon trong suốt, không chứa gì bên trong, có 03 mặt cạnh được hàn kín, 01 mặt cạnh hở.

- 01 (một) cái kéo màu trắng bằng kim loại.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp (ma túy đá) gồm bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có khoét lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút màu vàng.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO màu xanh - đen, số IMEI 1: 869787049608278, số IMEI 2: 869787049608260, lắp sim số: 0922848267.

Theo Kết luận giám định số 3244/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với các chất nghi vấn là ma túy thu giữ của vụ án như sau:

- Thảo mộc khô đựng trong 02 gói ny-lon, được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 2,6835 gam, loại MDMA-4en-PINACA.

- Thảo mộc khô đựng trong 01 gói ny-lon dạng túi zip, màu bạc, được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 58,56 gam, loại MDMA-4en-PINACA.

Các mẫu thảo mộc trên có chứa thành phần MDMA-BUTINACA thuộc nhóm cần sa tổng hợp chưa được đưa vào trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Chính phủ.

Theo Công văn số 897/C09B ngày 30/7/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giải thích Kết luận giám định số 3244/KL-KTHS ngày 31/5/2024 như sau: MDMA-BUTINACA và MDMA-4en-PINACA là hai chất được tẩm vào mẫu thảo mộc khô, thành phần MDMA-BUTINACA không có ảnh hưởng đến việc khẳng định mẫu thảo mộc khô gửi giám định là ma túy loại MDMA-4en-PINACA. Tuy nhiên kể từ ngày 17/7/2024, theo Nghị định số 90/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022, thì MDMA-BUTINACA đã được bổ sung vào danh mục chất ma túy.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy đã thu giữ trong vụ án là 61,2435 (sáu mươi một phẩy hai bốn ba năm) gam.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSTPGC ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Huỳnh Kim T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, thừa nhận bị cáo bán ma túy 02 lần vào ngày 23/5/2024 và ngày 24/5/2024; đồng thời ngày 24/5/2024 bị cáo bán ma túy cho 02 người là N1 và K, trong khi N1 lúc đó 13 tuổi, 06 tháng 17 ngày. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

2/ Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c, e khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim T từ 08 năm tù đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2024.

3/ Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 53,00 gam, được niêm phong trong gói niêm phong số PS3 2005372;

- 10 (mười) bịch ny-lon trong suốt, không chứa gì bên trong, có 03 mặt cạnh được hàn kín, 01 mặt cạnh hở miệng;

- 01 (một) cái kéo màu trắng bằng kim loại;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp gồm bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có khoét lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút màu vàng;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO màu xanh đen, số IMEI 1: 869787049608278, số IMEI 2: 869787049608260, lắp sim số: 0922848267.

- Tiền Việt Nam: 100.000 (một trăm nghìn) đồng gồm 02 tờ polyme mệnh giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng (bắt quả tang);

Đối với số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng bị cáo thu lợi bất chính do bán ma túy vào ngày 23/5/2024 buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Kim T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về cùng với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Vào các ngày 23 và 24 tháng 5 năm 2024, tại nơi ở tọa lạc tại khu phố I, Phường B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Huỳnh Kim T đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là MDMA-4en-PINACA cụ thể:

- Ngày 23/5/2024, bán ma túy cho Bùi Minh K, thu lợi bất chính 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

- Ngày 24/5/2024, bán ma túy cho 02 người là Bùi Văn Nghĩa là người dưới 16 tuổi và Bùi Minh K, thu lợi bất chính 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Chất ma túy mà bị cáo Huỳnh Kim T mua về để bán cho người khác có tổng khối lượng là 61,2435 (sáu mươi một phẩy hai bốn ba năm) gam như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G; Kết luận giám định số 3244/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, lời khai của người liên quan, người làm chứng, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Huỳnh Kim T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, bị

cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, c, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về động cơ, mục đích của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thì xét thấy: bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

[6]. Đối với hành vi mua ma túy của bị cáo: Bị cáo khai mua ma túy của một nam thanh niên ở Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể do bị cáo liên lạc thông qua mạng xã hội. Kết quả kiểm tra điện thoại di động thu giữ của bị cáo không ghi nhận được thông tin của người bán ma túy, bị cáo cũng không có lưu số điện thoại của người này, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố G không có cơ sở để xác minh truy tìm.

[7]. Đối với hành vi vận chuyển ma túy bằng xe buýt về thành phố G: Bị cáo khai không nhớ xe buýt tuyến số mấy, người giao ma túy tên gì ở đâu nên chưa có cơ sở xử lý.

[8]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Minh K, Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an thành phố G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng; K đã thi hành xong. Riêng Bùi Văn N1 chưa đủ tuổi bị xử phạt vi phạm hành chính.

[9]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[10]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Kim T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý phạm tội chứng tỏ rằng bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

[11]. Theo qui định tại khoản 5 điều 251 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tuy nhiên xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[12]. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 53,00 gam, được niêm phong trong gói niêm phong số PS3 2005372;

- 10 (mười) bịch ny-lon trong suốt, không chứa gì bên trong, có 03 mặt cạnh được hàn kín, 01 mặt cạnh hở miệng;

- 01 (một) cái kéo màu trắng bằng kim loại;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp gồm bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có khoét lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút màu vàng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO màu xanh đen, số IMEI 1: 869787049608278, số IMEI 2: 869787049608260, lắp sim số: 0922848267 – điện thoại này bị cáo sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy.

- Tiền Việt Nam: 100.000 (một trăm nghìn) đồng gồm 02 tờ polyme mệnh giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng;

Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo nộp số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng – thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

[13]. Bị cáo Huỳnh Kim T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[14]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều b, c, e khoản 2 Điều 251, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2024.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 53,00 gam, được niêm phong trong gói niêm phong số PS3 2005372;

- 10 (mười) bịch ny-lon trong suốt, không chứa gì bên trong, có 03 mặt cạnh được hàn kín, 01 mặt cạnh hở miệng;

- 01 (một) cái kéo màu trắng bằng kim loại;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp gồm bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có khoét lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút màu vàng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO màu xanh đen, số IMEI 1: 869787049608278, số IMEI 2: 869787049608260, lắp sim số: 0922848267.

- Tiền Việt Nam: 100.000 (một trăm nghìn) đồng gồm 02 tờ polyme mệnh giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gò Công và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G)

Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo nộp số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng – thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

Thời gian thực hiện sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Kim T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Gò Công;
- Công an thành phố Gò Công;
- Chi cục THADS thành phố Gò Công;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Thị Thu Thảo